

HỘI THÁNH CỦA BẠN CÓ THỂ ĐÀO LUYỆN MỘT

ĐỘI NGŨ TRUYỀN GIÁO ĐẦY NĂNG LỰC

Đại Mạng Lệnh được ban ra cho mỗi Hội Thánh và các thành viên trong đó. Trong khi Chúa Giê-su nói về toàn bộ thế giới này, thì thế giới của chúng ta bắt đầu ngay tại chính “Giê-ru-sa-lem” của chúng ta và từ đó trải rộng ra. Những giáo sĩ của Hội Thánh cần đi vào cộng đồng của chính Hội Thánh và dạy dỗ người hư mất tại đó. Điều này sẽ khích lệ Hội Thánh tăng trưởng và những Hội Thánh tăng trưởng là những Hội Thánh gởi đi nhiều giáo sĩ nhất. Cùng với kinh nghiệm ở gia đình, các thành viên trở thành những người làm công có giá trị để mở Hội Thánh mới và làm việc trong những khu vực tiền phong tại quê nhà và xa hơn nữa. Tuy nhiên, điều này sẽ chỉ xảy ra khi Hội Thánh có các thành viên được huấn luyện thành các giáo sĩ. Việc này đang được thực hiện trong Viện Truyền Giáo Báp-tít Quốc Tế, một chương trình có thể được thực hiện trong mỗi Hội Thánh với chỉ một hay hai giờ học mỗi tuần, dưới sự chỉ dẫn của mục sư hay người được chỉ định.

Bạn đang cầm trong tay một cuốn sách giáo khoa của Viện. Những tài liệu khác rất có giá trị nhưng không quá đắt. Những chương trình theo yêu cầu được liệt kê bên dưới đây và số giờ học cho mỗi sách. Hai chứng chỉ được trao ra cho chương trình này; không tốn phí Hội Thánh: **Chứng Chỉ Nghiên Cứu Truyền Giáo** (60 giờ) và **Chứng Chỉ Huấn Luyện Giáo Sĩ** (120 giờ). Chương trình không đòi hỏi làm bài tập hay thi kiểm tra, nhưng yêu cầu dự lớp đều đặn, và có một cố gắng đều đặn áp dụng những điều dạy dỗ vào thực tiễn trong cộng đồng.

Các Môn Học Căn Bản Đào Tạo Giáo Sĩ của Vietnamese Missionary Institute

- Căn Bản Thuộc Linh Chức Vụ: Quyền Năng Thuộc Linh	6
- Quản Trị Cơ-Đốc: Sự Dư Dật Theo Ý Chúa	6
- Chức Vụ Chăn Bầy: Người Chăn Bầy Chúa Dừng	6
- Phương Pháp Dạy Kinh Thánh: Cách Dạy Lời Chúa	12
- Giảng Giải Kinh Thánh: Cách Giảng Lời Chúa	12
- Nguyên Tắc Lãnh Đạo: Lãnh Đạo Thuộc Linh Năng Động	6
- Giáo Lý Cơ-Đốc: Sứ Điệp Báp-tít Cho Thế Giới	12
- Cựu Ước: Cựu Ước Nhập Môn	6
- Tân Ước: Tân Ước Nhập Môn	6
- Dạy Kinh Thánh Cho Các Thân Hữu: Các bài học theo sách Giảng và Công Vụ	12
- Cách Mở Hội Thánh Mới: MegaDiscipleship	12

Muốn biết thêm chi tiết, xin liên lạc Vietnamese Missionary Institute

GIẢNG LỜI CHÚA

HƯỚNG DẪN CÁCH CHUẨN BỊ BÀI
GIẢNG THEO KINH THÁNH



VIETNAMESE MISSIONARY INSTITUTE



NỘI DUNG

1. Việc Giảng Phúc Âm và Người Giảng Phúc Âm	1
2. Các Nguyên Tắc Căn Bản Giảng Kinh Thánh	5
3. Các Bước Chuẩn Bị Bài Giảng	11
4. Bài Tập Phân Tích Kinh Văn Rô-ma 6:23	15
5. Thực Hành Phân Tích Kinh Văn và Chuẩn Bị Bài Giảng	23
6. Cho Bài Giảng Một Thân Thể	29
7. Giảng Luận	33

Sách Giáo Khoa của VIETNAMESE MISSIONARY INSTITUTE

Church Starts International
P.O. Box 177, Henrietta, TX 76365
tedlindwall@churchstarts.com · billdavis@churchstarts.com

Cả Kinh Thánh đều là từ Kinh Thánh Việt Nam, © 1934, tên miễn công cộng

©1999, 2009 Ted Lindwall

VIỆC GIẢNG PHÚC ÂM VÀ NGƯỜI GIẢNG PHÚC ÂM

KHỞI ĐIỂM CỦA VIỆC GIẢNG PHÚC ÂM

Chúa Giê-su đến giảng và dạy trong tất cả các làng, các thành ở xứ Ga-li-lê và Giu-đê. Khi Chúa đến trong nhà hội ở Na-xa-rét, cũng là nơi Ngài được hướng dẫn khi còn thơ ấu, Chúa đã công bố sứ mạng của Ngài, trưng dẫn lời Kinh Thánh trong tiên tri Ê-sai:



Thần của Chúa ngự trên ta; Vì Ngài đã xúc dầu cho ta đặt truyền tin lành cho kẻ nghèo; Ngài đã sai ta để rao cho kẻ bị cầm được tha, Kẻ mù được sáng, Kẻ bị hà hiếp được tự do; Và để đồn ra năm lành của Chúa. (Lu-ca 4:18-19)

Điều quan trọng là thấy việc công khai chức vụ của Chúa Giê-su là vượt trội hơn hết trong mục vụ giảng giải, công bố tin lành chữa lành người có lòng tan vỡ, và giải phóng kẻ phụ tù.

Bằng cách này, Chúa Giê-su nêu một tấm gương làm mục vụ cho mỗi một tín nhân và đặc biệt cho những người được kêu gọi rao giảng. Đây là lý do mà Chúa Giê-su kêu gọi Mười Hai Sứ Đồ (những người được sai phái). Mác xác nhận rằng *Ngài bèn lập mười hai người, gọi là sứ đồ, để ở cùng Ngài và sai đi giảng đạo. (Mác 3:14)*

Cần hết sức lưu ý đến chuỗi sự kiện: Trước tiên, Chúa Giê-su kêu gọi họ để họ ở với Ngài, và sau đó, Chúa sai phái họ đi ra giảng đạo. Chúng ta không biết chắc các Sứ Đồ đã ở với Chúa Giê-su bao lâu trước khi Chúa sai phái họ đi ra. Có thể là hơn một năm các vị này liên tục ở với Chúa, học từ nơi Chúa, quan sát Chúa trong chức vụ cũng như trong sự giảng dạy của Ngài và đã thấu hiểu căn rễ sứ điệp của Ngài trước khi đi ra rao giảng. Chúng ta cũng cần chú ý là lý do Chúa Giê-su dạy các Sứ Đồ là để họ đi ra và giảng sứ điệp đã được ban cho.

THẢO LUẬN

1. Hãy đọc lại Lu-ca 4:18-19 một lần nữa. Trong phân đoạn này, những đối tượng trong bài giảng của Chúa Giê-su là gì?
2. Theo Mác 3:14, trước khi các Sứ Đồ đi ra giảng đạo, họ đã làm gì trước tiên?
3. Làm sao chúng ta có thể ở với Chúa Giê-su để biết Chúa và biết sứ điệp của Chúa rõ ràng được?

TÍNH ƯU VIỆT CỦA VIỆC RAO GIẢNG TRONG KẾ HOẠCH CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI

Đức Chúa Trời sử dụng một cách đầy quyền năng sự giảng dạy của Chúa Giê-su các Sứ Đồ, và sau đó là những Cơ-đốc nhân giảng đạo. Sứ Đồ Phao-lô làm chứng, *Ngài dành lòng dùng sự giảng rõ đại của chúng ta mà cứu rỗi những người tin cậy. Và, đương khi người Giu-đã đòi phép lạ, người*

Gờ-réc tìm sự khôn ngoan, thì chúng ta giảng Đấng Christ bị đóng đinh trên cây thập tự, là sự người Giu-đã lấy làm gương xấu, dân ngoại cho là rồ dại; song lẽ, về những người được gọi, bất luận người Giu-đã hay người Gờ-réc, thì Đấng Christ là quyền phép của Đức Chúa Trời và sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời. (1Cô-rinh-tô 1:21b-24).

Theo Phao-lô thì người Giu-đã muốn có nhiều phép lạ và người Gờ-réc (những dân tộc nói tiếng Hy-lạp, ngôn ngữ của Đế Quốc La-mã) muốn đàm luận về triết lý. Nhưng kế hoạch của Đức Chúa Trời thì khác hẳn. Điều làm vui lòng Chúa là cứu những người tin bằng phương cách mà thế gian gọi đó là điều “rồ dại,” bởi những “sự giảng rồ dại.” Sự giảng cứu người là giảng về Đấng Christ chịu đóng đinh trên thập tự, Đấng Christ là Chiên Con Đức Chúa Trời, Đấng Cứu Rỗi duy nhất của nhân loại.

Ngày nay, nhiều người nói, “Thế gian này sẽ không tin trừ khi thấy nhiều phép lạ.” Một số khác thì tin rằng những người trong thế giới tinh khôn này sẽ chỉ lắng nghe khi họ được nghe những lời tranh biện triết thuyết thanh lịch mà thôi. Nhưng chương trình của Chúa vẫn như trước đây – Ngài sai phái chúng ta để giảng về Đấng Christ chịu đóng đinh trên cây thập tự, và những người được cứu là những người tin vào Đấng Christ bằng phương cách của sự giảng “rồ dại.” Đấng Christ trở nên quyền phép của Đức Chúa Trời và là sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời cho những người tin nhận Ngài là Chúa và là Cứu Chúa.

THẢO LUẬN

1. Ngày nay, tại sao vẫn có nhiều người tin sự giảng là không có giá trị, là “sự rồ dại?”
2. So sánh ảnh hưởng của các phép lạ với ảnh hưởng của việc đơn thuần giảng tin lành Đấng Christ.
3. Việc gì cần được làm cho dân chúng nơi thành phố, quốc gia của bạn để họ được cứu? Ai sẽ làm việc này?

GIẢNG LÀ GÌ?

Nhiều người rất hứng khởi khi nghĩ có thể trở thành những người giảng giỏi. Có lẽ họ nghĩ rằng qua việc giảng, họ sẽ trở nên nổi tiếng.

Điều này cảnh cáo rằng chúng ta phải rất cẩn thận về lý do chúng ta muốn trở thành người rao giảng Lời Chúa. Tuy nhiên, một phần của vấn đề là nhiều người không hiểu giảng có nghĩa là gì. Giảng không nhất thiết là nói lớn từ phía sau tòa giảng trong một khán phòng rộng lớn. Giảng theo nguyên ngữ Tân Ước nghĩa là “thông báo như một người đưa tin.” Nhiều lúc có nghĩa là “dạy.” Giảng không nhất thiết là một người nói với một hội chúng lớn. Một số bài giảng vô cùng sâu nhiệm của Chúa Giê-su chỉ với một người. Hãy nghĩ về sứ điệp của Chúa Giê-su cho Ni-cô-đem và cho người đàn bà bị ruồng bỏ xứ Sa-ma-ri. Ngày nay, có nhiều người giảng nói rằng, “Hãy giao cho tôi bục giảng, tôi sẽ giảng. Người khác có thể đi đến nhà riêng và nói chuyện cá nhân.” Tuy nhiên, bài giảng luận hay nhất từng được nghe có thể là từ nơi một người dành cho một người khác khi thăm viếng tại nhà riêng.



Trong bài học này, chúng ta sẽ nhấn mạnh chủ yếu vào việc giảng trước công chúng. Dù vậy, điều quan trọng cần hiểu về người giảng tốt nhất, bắt đầu từ chính Chúa Giê-su, chính là người nói với những cá nhân và nhóm nhỏ nhiều hơn là nói với đám đông người. Chỉ với phương cách truyền đạt phúc âm cho các cá nhân và các nhóm nhỏ, người giảng không chỉ nói mà còn có thể nghe. Việc làm và sự thăm viếng cá nhân giúp cho người giảng khôn khéo hiểu được suy nghĩ và nhu cầu của người khác. Việc này chuẩn bị cho người giảng truyền đạt hiệu quả cho nhóm người lớn hơn và cho quảng đại quần chúng.

HẢO LUẬN

1. Kinh Thánh đã cho từ “giảng” ý nghĩa gì?
2. Thường xuyên nói với cá nhân và nhóm nhỏ có những lợi điểm gì?

NHỮNG YÊU CẦU ĐỐI VỚI NGƯỜI GIẢNG

Việc giảng có thể và đúng là một công việc thật sự vinh hiển. Nhưng Sa-tan ưa thích uốn cong việc giảng dạy đi theo cách đem sự hủy diệt đến cho người nghe và đem lại sự hổ thẹn cho Vương Quốc Đức Chúa Trời. Sứ Đồ Giảng, trong thư tín thứ ba của ông, viết rõ về một “anh em” tên Đi-ô-trép là kẻ ung đấng đầu Hội Thánh. Người này lấy lời luận độc ác, dùng đặc quyền của ông ta để nắm quyền hành trên hội thánh và loại trừ những anh em có lời chứng tốt.



Ngày nay, cũng như ở thế kỷ thứ nhất, có rất nhiều sự giảng dạy làm thương tổn và gây nguy hại cho những linh hồn người nghe. Có khả năng giảng thì thật là diệu kỳ nhưng cũng thật là nguy hiểm.

Mục sư và hội thánh không nên giao tòa giảng cho người muốn giảng. (Cần hiểu rằng mục sư của hội thánh được giao thác trách nhiệm sử dụng tòa giảng, cần ưng thuận và riêng tư mời người sử dụng tòa giảng. Nếu có sự sai lạc, lầm lỗi trong việc giảng thì chính vị mục sư phải có trách nhiệm sửa chữa ngay tại cùng tòa giảng đó.)

Nếu như hội thánh cẩn thận trọng về việc giảng bao nhiêu thì người giảng cũng cần phải thận trọng bấy nhiêu. Những yêu cầu đối với người giảng Kinh Thánh là gì?

Lời Chứng Về Sự Thanh Sạch. Có những người giảng đầy quyền năng mà đời sống của họ, trong quá khứ, đầy tội lỗi. Tuy nhiên, không một ai có thể đến tòa giảng nếu hiện đang có bất kỳ sự nghi ngờ gì về đời sống đạo đức của họ. Nếu họ hiện đang là nô lệ cho một vài thói xấu bất khiết, nếu họ có những tính cách cá nhân rõ ràng là phi Cơ-đốc. Nói cách khác, sứ điệp đẹp đẽ nhất, chân thực và đúng tín lý Thánh Kinh sẽ bị những người nghe nghi ngờ và Vương Quốc Chúa sẽ bị hổ thẹn bởi người sai trái nắm giữ đặc quyền rao giảng.

Ở Trong Mỗi Thông Công Với Chúa. Cho đến ngày nay, chỉ duy nhất Chúa Giê-su là có thẩm quyền sai phái người đi rao giảng. Điều này được Kinh Thánh cho thấy (Mác 3:14). Chúa Giê-su chỉ sai người đã ở cùng với Ngài đi ra rao giảng. Nếu người giảng là người không gặp gỡ Chúa mỗi ngày trong sự cầu nguyện và suy gẫm Kinh Thánh, sứ điệp của người ấy sẽ hoàn toàn là của con người và không có dẫn dắt thiên thượng.

Có Động Cơ Thiên Thượng. Chúng ta đã tham khảo đến người giảng trong thế kỷ đầu tiên được nói đến như là kẻ ung đấng đầu hội thánh. Có lẽ hiểm họa lớn nhất thách thức những người rao giảng là vấn đề của động cơ. Tại sao chúng ta giảng? Để được ngưỡng vọng, để có ưu thế, để xếp đặt những người khác vào đúng chỗ của họ? Phao-lô, với kinh nghiệm lớn lao, vượt trội của ông đã nói rằng, *Thật có một đôi người vì lòng ganh tị và căi lấy mà rao truyền Đấng Christ, nhưng cũng có kẻ lấy ý tốt mà rao truyền.* (Phi-líp 1:15). Trong câu này, Phao-lô không phiến trách về sứ điệp của người giảng nhưng về động cơ thúc đẩy họ rao giảng. Theo xu hướng tự nhiên, chúng ta kiêu ngạo. Do đó, người giảng, hơn ai hết, cần hết sức cẩn trọng hạ mình trước Chúa, đầu phục chính mình trước Chúa, nài xin để sứ điệp chỉ qui vinh hiển về Đấng Christ và khích lệ, xây dựng thánh đồ.

Được Hướng Dẫn Đúng Tín Lý Thánh Kinh. Người giảng chỉ có thể đoan chắc sứ điệp sẽ được ban phước và là khởi nguồn thiên thượng khi sứ điệp chỉ thật sự dựa trên chính Kinh Thánh mà thôi. Một sứ điệp không đúng tín lý Thánh Kinh bởi vì không trung dẫn những câu Kinh Thánh. Chúng ta phải nhớ rằng chính Sa-tan cũng biết trung dẫn Kinh Thánh. Một bài giảng đúng Thánh Kinh đào sâu vào ý nghĩa của câu kinh văn hay những đoạn kinh văn được dùng và không bao giờ được dùng những câu Kinh Thánh chỉ đơn thuần làm cơ sở lý luận của cá nhân. Nền tảng vững bền cho mỗi sứ điệp phải là Lời Chúa, là Kinh Thánh chứ không phải được củng cố bởi “tâm linh” của người giảng. Phao-lô nói với học trò của ông, Ti-mô-thê, *Hãy giảng đạo, cố khuyên, bất luận gặp thời hay không gặp thời, hãy đem lòng rất nhịn nhục mà bẻ trách, nài khuyên, sửa trị, cứ dạy dỗ chẳng thôi.* (2 Ti-mô-thê 4:2).

THẢO LUẬN

1. Những ảnh hưởng xấu của việc rao giảng ngày nay là gì?
2. Tại sao người giảng có lời chứng tốt là rất quan trọng?
3. Theo cá nhân bạn, những động cơ thích đáng của việc giảng là gì?
4. Có thể nào một bài giảng trung dẫn các câu Kinh Thánh mà vẫn chưa thực sự là một sứ điệp đúng Thánh Kinh không? Xin giải thích câu trả lời của bạn.

Mục đích chính của bài học này là giúp người giảng thực sự là những người giảng Lời của Chúa. Chúng ta sống trong thời kỳ nguy hiểm, khi mà nhiều người giảng dẫn dắt người nghe một cách sai lạc, giảng một loại tín lý sai lạc. Điều này xảy ra bởi vì nhiều người đã bắt cần sử dụng những câu Kinh Thánh, uốn cong để củng cố cho ý riêng của chính họ. Họ đã không để cho Lời Chúa nói, trước tiên với chính họ, kể đó là với người nghe.

Vì thế, chúng ta cần tiếp tục xem xét cách thức để việc giảng của chúng ta được thực sự đúng với tín lý Thánh Kinh.

NHỮNG NGUYÊN TẮC CĂN BẢN CỦA VIỆC GIẢNG



Kể từ thế kỷ đầu tiên, những người giảng Phúc Âm đã tận hiến chính họ cho “khoa học” giảng dạy, cố hiểu cách thức để truyền thông sứ điệp của Chúa cách hiệu quả hơn. Ngày nay chúng ta gọi đó là “khoa thuyết giảng” (homiletics). Mỗi một thế hệ mới đều có những đóng góp sự hiểu biết cho ngành học này. Một lý do của việc này là xã hội thay đổi và các phương pháp tốt hơn được tìm ra để truyền đạt sứ điệp của Kinh Thánh đến cho nhân loại, là thành phần của xã hội luôn luôn thay đổi. Tuy nhiên, có những nguyên tắc nhất định cho việc giảng đã được công nhận từ rất nhiều năm và vẫn là quan trọng cho việc chuẩn bị bài giảng đúng tín lý Thánh Kinh.

NHỮNG THÀNH TỐ QUAN TRỌNG TRONG VIỆC CHUẨN BỊ BÀI GIẢNG

Những người giảng đúng tín lý Thánh Kinh phải cẩn thận cân nhắc những phần trọng yếu sau:

1. Nền tảng của bài giảng luận phải là Kinh Thánh.
2. Mục đích của bài giảng cần thỏa mãn nhu cầu quan trọng của người nghe - đặc biệt là những nhu cầu mà Kinh Thánh có thể đáp ứng.
3. Bài giảng cần có sự tập trung, điểm nhấn mạnh rõ ràng và đặc biệt.
4. Để làm rõ, bài giảng cần giải thích điểm nhấn mạnh vào hai, ba hoặc bốn phân điểm nhỏ.
5. Mỗi bài giảng cần bắt đầu với phần mở đầu để giới thiệu phần đoạn Kinh Thánh và làm rõ mục đích của bài giảng cho người nghe.
6. Kế đến, là phần chính của bài giảng, thường được chia ra hai, ba hoặc hơn các phần nhỏ.
7. Bài giảng được kết thúc với tóm lược ngắn gọn, lời kết luận và lời kêu gọi.

Hai thành tố được nói đến đầu tiên cho chúng ta biết là mỗi bài giảng luận cần được dựa vào hai hiện thực: hiện thực về nhu cầu của người nghe và hiện thực về sứ điệp Kinh Thánh đáp ứng nhu cầu người nghe. Chúng ta cần rút ra luận điểm như sau:

Nhu Cầu của Người -----> Nghe Bài Giảng <----- Luận Kinh Thánh

THẢO LUẬN

1. Hãy nghĩ về một bài giảng trong quá khứ đã cảm động bạn. Nhu cầu đặc biệt nào mà sứ điệp đã đáp ứng? Câu Kinh Thánh hay đoạn Kinh Thánh nào đã được dùng?

Người giảng đã khởi đầu chuẩn bị bài giảng từ đâu: Với một vài nhu cầu đặc biệt của người nghe? Hay với một số câu Kinh Thánh? Thực tế thì việc chuẩn bị bài giảng có thể bắt đầu từ một trong hai thành tố này. Trong nhiều trường hợp, người giảng cảm biết người nghe có nhu cầu đặc biệt và cần có giảng luận đặc biệt. Bắt đầu với nhu cầu của người nghe, người giảng đến với Kinh Thánh và tìm kiếm câu hay đoạn Kinh Thánh giải đáp tốt cho nhu cầu đã được xác định. Có những trường hợp khác, người giảng đọc Kinh Thánh, tìm thấy đoạn Kinh Thánh cần được giảng bởi vì nó đáp ứng rất tốt cho một hay nhiều hơn nhu cầu của hội chúng. Trong cả hai cách, bài giảng luận phản ánh việc kết nối hai thành tố sống còn: nhu cầu của người nghe và lời giải đáp của Thánh Kinh cho nhu cầu đó. Đừng bao giờ chỉ “giảng Lời” nếu việc giảng đó không được tập trung đáp ứng cho nhu cầu quan trọng của người nghe.

Giữ nhớ rằng mỗi một bài giảng luận tốt phải gồm đủ hai thành tố:

* Nhu cầu thực tế của người nghe.

* Lời giải đáp của Thánh Kinh cho các nhu cầu đó.

Không may, có nhiều giảng luận với chủ đề là mối quan tâm của người giảng nhưng lại ít quan trọng đối với người nghe. Người giảng cần luôn quan tâm đến nhu cầu của người nghe - liên hệ đến các nan đề, sự yếu đuối và các cơ hội của họ. Người giảng cần nghĩ về tất cả người nghe và nhu cầu đặc biệt của họ, kể cả người lớn, thanh thiếu niên và trẻ em, người tin Chúa lẫn người chưa tin Chúa, đàn ông và đàn bà. Khi một người bắt đầu sứ điệp, điều quan trọng là cố thuyết phục người nghe hiểu được rằng sứ điệp này sẽ giải quyết điều quan trọng cho họ.

Bài giảng luận thông thường bao gồm những phần như sau:

Tên Bài Giảng (Tùy chọn)

Mỗi bài giảng luận cần nhất quán ở ba điểm:

Phần mở đầu

Tuyên bố đối tượng của bài giảng

Câu, đoạn Kinh Thánh

*Đối tượng (Mục đích).

Phần 1

*Câu, đoạn Kinh Thánh.

Phần 2

* Chủ đề hay ý chính.

(Phần 3, 4 hoặc 5) . Tùy chọn.

Tóm lược.

Kêu gọi

ĐÁP ỨNG NHU CẦU QUA VIỆC GIẢNG

Chúng ta nên giảng về điều gì? Có hai điều hướng dẫn chúng ta: Chúng ta nên giảng vào các chủ đề mà Kinh Thánh có lời giải đáp quan trọng. Và chúng ta nên giảng vào các chủ đề quan trọng đối với người nghe (Dù rằng người nghe có hiểu hay không). Cần nhắc những nhu cầu cần được đáp ứng trong bài giảng đúng tín lý Thánh Kinh:



A Gateway to World Missions
churchstarts.com

Nhu Cầu:

- Để có đức tin vững mạnh hơn trong Chúa.
- Để biết Chúa nhiều hơn và sâu đậm hơn.
- Được cứu khỏi tội lỗi, đấng phục Chúa.
- Hiểu biết cách làm những quyết định trong đời sống cách khôn ngoan và tin kính.
- Hiểu biết nguyên tắc các tín lý Kinh Thánh và sống với những nguyên tắc đó.
- Hiểu biết cách xử trí những vấn đề thông thường trong đời sống.
- Để có đời sống gia đình Cơ-đốc thành công.
- Để là con trai, con gái, người cha hay người mẹ tốt hơn theo Kinh Thánh.
- Để xứng đáng là người công dân tin Chúa.
- Để làm chứng cho người khác về Đấng Christ và phúc âm.
- Hỗ trợ và dự phần vào các mục vụ địa phương, quốc gia và thế giới.
- Thường xuyên cầu nguyện, lời cầu nguyện dung hợp với những chỉ dẫn của Kinh Thánh.
- Để chối bỏ điều ác và những cám dỗ cá nhân cách thành công.
- Để hiểu nền tảng tín lý Thánh Kinh nơi đức tin của một người.
- Để biết sự địa ngục và biết sống cho cõi đời đời.
- Để là người quản trị tốt các nguồn lực vật chất và tâm linh.

2. Đề cập đến một vài chủ đề mà bạn thích nghe trong các giảng luận tốt, đúng Thánh Kinh - những chủ đề phản ánh nhu cầu của người dự nhóm nơi hội thánh của bạn.

3. Chọn hai hay ba trong các chủ đề này lại thành một nhóm, và ghi chú đoạn Kinh Thánh có thể làm nền tảng tốt cho bài giảng luận trên chủ đề đã chọn.

PHÂN LOẠI BÀI GIẢNG LUẬN THEO KINH THÁNH NỀN TẢNG

Mỗi bài giảng cần phải là bài giảng đúng với Thánh Kinh trong ý thức rằng mỗi bài giảng phải dựa trên sự dạy dỗ rõ ràng của Kinh Thánh, không phải theo ý riêng của người giảng. Bất kỳ bài giảng nào không đúng Thánh Kinh thì không nên gọi đó là bài “giảng luận” và không nên giảng ở nơi mà dân sự trông đợi một bài giảng luận chứ không phải là bài nói chuyện thông thường.

Dẫu vậy, giảng luận Thánh Kinh có thể được phân loại tùy theo bản văn được dùng. Theo truyền thống, có ba loại giảng luận được nói đến: giảng theo kinh văn, giảng giải kinh, và giảng theo đề tài. Sự khác biệt của ba loại giảng luận này đơn thuần là do nơi bản văn của bài giảng luận.

Bài giảng theo kinh văn. (Textual Sermons) Loại giảng luận này dựa trên đoạn kinh văn ngắn, thông thường từ một đến năm câu. Một bài giảng như vậy cho phép phân tích chi tiết một cách cẩn thận hơn trong bản văn, đặc biệt là khi chỉ dựa trên một hay hai câu Kinh Thánh.

Giảng giải kinh. (Expository Sermons) Loại giảng luận này dựa trên đoạn Kinh Thánh dài hơn được dùng trong bài giảng theo kinh văn. Bởi vì bao gồm nhiều câu Kinh Thánh, người giảng cần chọn và nhấn mạnh vào những phần nhất định của đoạn kinh văn và có thể lướt hay bỏ qua những phần khác. Với đoạn kinh văn dài hơn, người giảng phải cẩn thận để không đi xa hơn một chủ đề chính. Đoạn kinh văn dài thường có xu hướng đưa dẫn người giảng vào trong nhiều chủ đề, nhiều điểm nhấn mạnh khác nhau.



Khía cạnh đặc biệt của bài giảng giải kinh được gọi là bài giảng “về tiểu sử” (Biographical Sermons). Đây là loại giảng luận dựa trên những sự kiện được một số nhân vật Thánh Kinh kinh nghiệm trong đời sống họ, thường thì đó là những sự kiện đặc biệt trong đời sống của một nhân vật. Ví dụ, bài giảng về Giô-na chỉ nói đến một vài tuần lễ trong cuộc đời của vị tiên tri này, và có thể được gọi là “Khước Từ và Vâng Phục Tiếng Gọi Truyền Giáo của Chúa.” Bài giảng về tiểu sử, thường chỉ nói về một tình huống trong cuộc đời của nhân vật Thánh Kinh mô tả. Ví dụ một bài giảng về Phi-e-rơ xin bước đi trên mặt nước có thể có được gọi là “Khi Đức Tin của Bạn Không Đủ Cho Bạn” (Ma-thi-ơ 14:22-33).

Giảng theo chủ đề. (Topical Sermons) Loại bài giảng này dựa trên một số câu ở trong những phần Kinh Thánh khác nhau. Loại bài giảng này đặc biệt hữu dụng khi người giảng không tìm thấy đoạn kinh văn nào giải quyết trọn vẹn chủ đề được nêu ra.

Sẽ có những đoạn kinh văn khác nhau cho mỗi phần nhỏ trong bài giảng theo chủ đề. Tuy nhiên, người giảng phải cẩn thận, không để ý riêng dẫn dắt để chọn những đoạn kinh văn được dùng trong bài giảng chứng minh ý tưởng của cá nhân mình. Mỗi đoạn kinh văn trong bài giảng theo chủ đề cần được hiểu và giải thích cách cẩn trọng.

SỬ DỤNG NHỮNG PHẦN KINH VĂN PHỤ TRỢ

Người mới giảng thường có xu hướng đề cập đến nhiều câu Kinh Thánh trong bài giảng, mà không cẩn thận đặt bài giảng luận lên trên một phần đoạn có lời giải thích rõ ràng. Những bài giảng như vậy là cố sử dụng Lời Chúa để chứng minh điều họ tin. Nhưng giảng luận thì không phải như vậy. Nói cách khác, Lời Chúa được cảm thức bởi Chúa Thánh Linh, dùng người giảng để giải thích điều Chúa muốn phán dạy, không phải là những điều người giảng nghĩ đến.

Dù vậy, sử dụng những đoạn kinh văn phụ trợ cũng là chính đáng. Kinh văn phụ trợ được dùng như một sự xác nhận hoặc như một sự làm rõ về điều mà đoạn kinh văn trọng tâm bài giảng đang nói. Có thể là dụ ngôn, một châm ngôn hay một kinh văn hàm chứa tín lý ngắn gọn để xác nhận, minh thị, hay giải thích đoạn kinh văn trọng tâm bài giảng.

Nếu đoạn kinh văn căn bản của bài giảng là kinh văn hàm chứa tín lý, thường thì nên giới thiệu đoạn kinh văn tiểu sử hay lịch sử để người nghe đối diện với sứ điệp. Nói cách khác, nếu đoạn kinh văn chính là thuộc về tiểu sử hay lịch sử thì đoạn kinh cũng nên dùng hạn chế và người giảng nên luôn quay trở lại nói về đoạn kinh văn trọng tâm và đừng đi vòng bằng chuỗi dài những đoạn kinh văn minh thị phụ trợ. Người giảng cần nắm giữ đoạn kinh văn nền tảng của bài giảng như người lái tàu theo kỹ la-bàn, không lạc mất hướng đi vì bất kỳ điều gì.

Điều này chỉ có thể xảy ra khi người giảng biết “suy gẫm” kỹ đoạn kinh văn. Nếu không, người giảng sẽ trở nên mệt mỏi với đoạn kinh văn và sẽ đi lòng vòng hết cả Kinh Thánh để tìm cho ra điều gì đó để nói. Dù dài hay ngắn, người giảng cần có một sự tuân thủ nghiêm ngặt để tra cứu đoạn kinh văn của bài giảng với hết khả năng và tận tâm, bởi có bài giảng và vì ích lợi của người nghe. Đoạn kinh văn ngắn cần chú ý đến chi tiết nhiều hơn là đoạn kinh văn dài. Vì lý do này, phần còn lại của loạt bài học sẽ tập trung vào phần phân tích và sử dụng kinh văn ngắn làm nền tảng cho bài giảng luận. Nếu người giảng học để nghiên cứu tốt kinh văn ngắn thì cũng sẽ có cùng khả năng để sử dụng đoạn kinh văn dài hơn.

THẢO LUẬN

1. Có sự khác biệt gì giữa bài giảng theo kinh văn và bài giảng giải kinh?
2. Trình bày sự khác biệt giữa đoạn kinh văn nền tảng và các đoạn kinh văn phụ trợ trong bài giảng. Chúng được dùng theo cách nào là tốt nhất?

SỰ NHẤT QUÁN CỦA BÀI GIẢNG VÀ CÁC PHÂN CHIA TỰ NHIÊN CỦA BÀI GIẢNG

Khi chúng ta đứng giảng, không phải là nói về mọi thứ nảy sinh ra trong tư tưởng của mình. Chúng ta không phải là đi trên một hành trình bất định, chỉ quan tâm phô bày những lẽ thật Kinh Thánh khác nhau. Mỗi bài giảng luận cần tìm kiếm để đáp ứng một nhu cầu cụ thể của người nghe và nên tập trung tất cả các thành tố để giúp cho người nghe trong mối quan hệ đối với nhu cầu đó. Do đó, lựa chọn nhu cầu để nói đến trong bài giảng luận giữ cho toàn bộ bài giảng được tập trung vào chủ đề đó. Nếu đoạn kinh văn, phần giảng giải, lý lẽ của người giảng và những minh thị được dùng đáp ứng được nhu cầu của người nghe thì bài giảng sẽ thực sự tác động đến đời sống của người nghe. Thay vào đó, nếu người giảng không chắc chắn về mục tiêu của bài giảng, nói về nhiều điều, sứ điệp sẽ có ít quyền năng và có thể làm cho người nghe bối rối, thất vọng. Họ sẽ tự hỏi, “Người giảng đang muốn nói về điều gì đây?”

Mặc dù bài giảng luận có một mục đích rất cụ thể, đó là một chủ đề và chủ đề đó được giới thiệu trong những phần khác nhau, những phần chia tự nhiên của bài giảng. Trong bài nghiên cứu kế tiếp, chúng ta sẽ biết những bước khác biệt cần thiết để chuẩn bị một bài giảng đúng tín lý Thánh Kinh. Chúng ta sẽ tập trung vào việc chuẩn bị bài giảng theo kinh văn - loại bài giảng chỉ dùng từ một cho đến năm câu Kinh Thánh làm



CÁC BƯỚC CHUẨN BỊ BÀI GIẢNG THEO KINH VĂN

Chuẩn bị bài giảng, trên hết, là công việc thuộc linh - người giảng để Chúa phán dạy qua Kinh Thánh, chỉ ra sứ điệp của Chúa cho hội chúng. Tuy nhiên, khi nói đến công việc "thuộc linh," điều này không loại bỏ việc Chúa dùng trí não cũng như tấm lòng của người giảng trong việc chuẩn bị bài giảng.



Giả định rằng Chúa Thánh Linh đã chỉ ra cho người giảng chủ đề, ý chính của bài giảng cần được giảng. Người giảng cũng không nên giảng theo ý riêng mình thay cho điều Chúa phán dạy. Do đó, công việc trước tiên là tìm ra câu, đoạn Kinh Thánh thích hợp cho sứ điệp cần giảng. Các bước đòi hỏi trong việc chuẩn bị bài giảng theo kinh văn là cả về trí lực lẫn tâm linh, khi người giảng tra cứu đoạn Kinh Thánh đó sẽ định hình nền tảng của sứ điệp. Các bước bao gồm như sau:

1. Quyết Định Chủ Đích (Theme) Chung Của Bài Giảng. Quyết định chủ đích của bài giảng là tối cần thiết cho hội chúng. Đôi khi, đó có thể là một bài giảng truyền giảng. Hay có thể là bài giảng về quản trị, về truyền giáo, về cầu nguyện, về đời sống gia đình Cơ-đốc, về đời sống thánh khiết, hay về Tiệc Thánh v.v. . . Hội thánh cần có một sự cân đối tốt về chủ đích giảng dạy. Do đó, người giảng cần tìm kiếm để, "tò ra cho biết hết tâm ý muốn của Đức Chúa Trời." (Công Vụ 20:27)

Thực Hành Một: Cả lớp làm một bảng liệt kê mười Chủ đích cho các bài giảng.

2. Tìm Đoạn Kinh Văn Thích Hợp: Đoạn kinh văn cần có những đặc điểm sau đây:

- Đoạn kinh văn phải bao trùm Chủ đích (Theme) mà người giảng nói đến trong bài giảng luận.
- Đoạn kinh văn cần có một, hai, ba hay bốn phần phụ tự nhiên để dẫn đến thành hình những phần đoạn khác nhau trong bài giảng.
- Đoạn kinh văn phán dạy mạnh mẽ và rõ ràng vào lòng của người giảng.

Người giảng cần một kiến thức tốt bao quát Kinh Thánh để có thể chọn ra đoạn kinh văn thích hợp nhất cho sứ điệp. Có thể có một vài đoạn kinh văn phù hợp.

Trong trường hợp đó, nghiên cứu mỗi đoạn kinh văn để tìm ra phần tốt nhất. Những đoạn kinh văn còn lại có thể được dùng như là phần phụ trợ minh thị trong bài giảng, đem lại sự rõ ràng hơn.

Thực Hành Hai: Làm bảng liệt kê năm đoạn kinh văn khác nhau có thể dùng làm nền tảng cho bài giảng luận trên chủ đề chung về quản trị tài chính. Chỉ cho lớp cách sử dụng sách phù dẫn để tìm ra sách, chương, câu của một câu kinh văn.

3. Quyết Định Những Phần Phân Chia Của Bản Văn: Người giảng nên xác định các phần phân chia tự nhiên của bản văn càng sớm càng tốt. Đôi khi, những phần nhỏ này được chỉ ra bởi các động từ khác nhau trong kinh văn. Khi đã xác định, bài giảng luận cần có hai, ba, hay nhiều nhất là bốn điểm phân chia từ đoạn kinh văn mà thôi.

Ví dụ trong Ma-thi-ơ 7:7-8, có ba động từ dùng để chỉ ra phần phụ trong bài giảng luận. Những ý tưởng này được nêu ra khi chúng được Chúa tỏ bày. Bài giảng luận, theo cốt lõi, được phân chia theo cách sau:

1. Xin

2. Tìm

3. Gõ

Nhiều đoạn kinh văn đưa ra hai lẽ thật tương phản nhau. Ví dụ, trong Giảng 3:36. Có hai ý tưởng chủ đạo là:

- Ai tin Con thì có sự sống đời đời
- Ai không tin thì không có sự sống, nhưng ở dưới cơn thịnh nộ của Chúa.

Trong giai đoạn này của phần chuẩn bị bài giảng, chúng ta chỉ quan tâm tìm ra ý chính của kinh văn. Sau đó, tra cứu sâu hơn bản văn, chúng ta sẽ mở rộng dần ý với các điểm phụ và làm rõ thái độ của chúng ta trong việc diễn giải các phần phụ.

Thực Hành Ba: Trong cách đơn giản, tìm ra những điểm phụ trong các đoạn Kinh Thánh sau: Ma-thi-ơ 9:9, Ma-la-chi 3:10, Công Vụ 1:8, Rô-ma 6:23, Phi-líp 1:21.

4. Tra Cứu và Suy Gẫm Bản Văn. Đây là phần việc quan trọng của người giảng và đòi hỏi rất nhiều thời gian. Trong chương kế tiếp chúng ta sẽ giải quyết phần việc trí lực và tâm linh này.

5. Xác Định Phần Áp Dụng và Những Thách Thức của Kinh Văn Cho Người Nghe. Người giảng ghi chú về điểm quan trọng của đoạn kinh văn đối với đời sống hiện tại của người nghe. Kế đến, người giảng hoàn tất phần thân bài chính của giảng luận với những lập luận và minh thị áp dụng sứ điệp cho người nghe. Người giảng nghiên cứu cách để khơi gợi tình cảm và lý lẽ của người nghe, tìm những phương cách để Chúa Thánh Linh đưa dẫn người nghe làm những quyết định thuộc linh.

6. Chuẩn Bị Lời Giới Thiệu Của Sứ Điệp: Giới thiệu sứ điệp là hết sức quan trọng, bởi vì trong khoảng khắc đó người giảng chiếm được hay đánh mất sự chú ý của người nghe. Phần giới thiệu được chuẩn bị sau khi phần thân bài chính của bài giảng được hoàn tất. Bởi vì phần giới thiệu chỉ có thể được chuẩn bị tốt khi người giảng biết chính xác điều bài giảng bao trùm và tại sao điều đó là quan trọng đối với người nghe.



7. Soạn Kỹ & Làm Rõ Sứ Điệp. Đây là lúc xem lại toàn bộ sứ điệp, làm cho tốt hơn nếu có thể. Đây cũng là lúc thêm vào những minh thị, lời mạnh mẽ trực tiếp tác động lên người nghe và cũng để chắc chắn rằng sứ điệp hoàn toàn liên hệ đến chủ đề trung tâm.

8. Chuẩn Bị Tựa Bài Giảng, Phần Kết Luận và Kêu Gọi: Tên bài giảng có thể nói lên hay không nói. Nhưng dù là không nói lên, nó vẫn giúp người giảng nhớ đến bài giảng này trong tương lai và cũng nhớ đến chủ đề trọng tâm của bài giảng. Trước khi giảng, người giảng cần biết chính xác lời mời gọi sẽ đưa ra cho người nghe. Thêm vào lời mời gọi tin Chúa, người giảng cần yêu cầu tín đồ làm những quyết định cá nhân dựa trên điều Kinh Thánh dạy trong sứ điệp.

9. Dò Xét Lại Sứ Điệp Nhiều Lần. Điều này là cần thiết để người giảng có thể giảng theo cách tự nhiên nhất, không mất sự liên tục và không bị bận tâm tham khảo những ghi chú của mình khi đứng trên bục giảng. Sự quen thuộc với toàn bộ sứ điệp sẽ giúp cho người giảng hiểu và truyền đạt tầm quan trọng và sứ điệp chính của bài giảng.

10. Trình Bày Bài Giảng (Giảng Luận)

11. Đánh Giá Bài Giảng. Ghi ra những vấn đề và những điểm yếu bạn thấy được trong khi giảng. Ghi chú phản ứng đối với bài giảng và kết quả của bài giảng trong hội thánh.

12. Lưu Giữ Bài Giảng Để Dùng và Tham Khảo Trong Tương Lai. Lưu giữ tất cả những bài giảng vào trong hồ sơ, kẹp giấy hay đĩa mềm nếu bạn dùng máy tính. Chúng tôi đề nghị tất cả bài giảng được lưu giữ theo phần Kinh Thánh nền tảng, bắt đầu từ Sáng Thế Ký cho đến Khải Huyền. Làm bảng riêng biệt, liệt kê theo danh mục những chủ đề chung có tên, tựa bài giảng và phần Kinh Thánh nền tảng, để có thể tìm kiếm nhanh chóng. Những bài giảng luận tốt, cần được giảng trong nhiều hội chúng khác biệt. Những bài giảng có sự thất vọng có thể được chuyển đổi ý tưởng để cho ra những bài giảng tốt hơn trong tương lai. Đừng đánh mất phần việc tốt lành làm nên sứ điệp mà bạn đã nhận được từ Chúa và Lời Thánh của Ngài.



**PHÂN TÍCH KINH VĂN
BÀI TẬP TRONG RÔ-MA 6:23**



Để minh thị cho các nguyên tắc thuyết giảng, đã được giải thích trong bài học trước đây, chúng ta sẽ cùng làm việc trên một đoạn kinh văn đơn giản trong Tân Ước, Rô-ma 6:23. *Vi tiền công của tội lỗi là sự chết; nhưng sự ban cho của Đức Chúa Trời là sự sống đời đời trong Đức Chúa Jê-sus Christ, Chúa chúng ta.*

Mục Đích Bài Giảng Luận. Tại sao chúng ta giảng sứ điệp trong câu Kinh Thánh này? Tại sao cho dân chúng nghe sứ điệp này là điều quan trọng? Mục đích của chúng ta là thuyết phục tất cả người nghe chúng ta về nhu cầu được cứu khỏi tội lỗi và giải thích cho họ làm sao để đạt được điều này. Nếu họ không hiểu làm sao để được cứu và nếu họ không đáp ứng, họ sẽ bị án phạt đời đời trong tội lỗi của họ.

Phân Tích Kinh Văn. Trước khi nghĩ đến bất kỳ một chi tiết nào của bài giảng, điều cần thiết là phải để Chúa phán dạy chúng ta qua Lời của Ngài. Chúng ta phải lắng nghe trước khi nói. Chúng ta luôn luôn làm phần việc này với lòng tôn kính, khiêm hạ, và cầu nguyện. Ngay cả với đoạn kinh văn quen thuộc, chúng ta cũng tin rằng Chúa sẽ dạy chúng ta nhiều điều mới mẻ. Nếu Chúa phán dạy chúng ta nhiều chi tiết về đoạn kinh văn, chúng ta sẽ có nhiều điều để nói đến hơn trên tòa giảng, trong thời gian cho phép. Nếu chúng ta tìm thấy nhiều châu ngọc qua việc nghiên cứu Kinh Thánh, chúng ta sẽ có đặc quyền lựa chọn và đem ra châu ngọc quý giá nhất.

DÀN Ý KHỞI ĐẦU CỦA KINH VĂN

Chúng tôi đề nghị bước đầu tiên người giảng phân tích các phần phân chia tự nhiên của kinh văn trước khi phân tích từng từ trong kinh văn. Theo cách này, người giảng có khái niệm đầy đủ của sứ điệp trong kinh văn và mối liên hệ của phần này với các phần khác. Rất có thể, các nghiên cứu trước đó sẽ giúp người giảng cải thiện khả năng xác định những phần chia tự nhiên của kinh văn. Chúng ta hãy bắt đầu công việc. Trong các buổi học tới của lớp, các thành viên của lớp cần làm việc với nhau và trình bày điều họ tìm thấy trong kinh văn. Ở sách này, chỉ trình bày ý tưởng của tác giả, được xem như là mẫu mực cho các sinh viên. Là tác giả, tôi thấy những ý tưởng chủ yếu trong kinh văn này như sau:

*Vi tiền công của tội lỗi là sự chết
Nhưng sự ban cho của Đức Chúa Trời
Là sự sống đời đời
Trong Đức Chúa Giê-su Christ,
Chúa chúng ta.*

- I. Tội lỗi mang lại sự chết là điều chắc chắn.
- II. Tặng phẩm Đức Chúa Trời ban cho là sự sống đời đời.
- III. Chúng ta nhận tặng phẩm qua Chúa Giê-su Christ.

Sự diễn giải các phần này của kinh văn được mau chóng viết ra, và chúng không thường là những lời mà chúng ta dùng để diễn giải các phần của bài giảng luận. Nhưng nó cho chúng ta một ý tưởng rõ ràng bao quát về bài giảng luận và những phần phân chia chính của nó.

TRA CỨU TỪNG CHỮ TRONG PHẦN KINH VĂN

Làm sao để chúng ta tra cứu kinh văn? Chúng ta chỉ đơn thuần làm việc này bằng cách đặt ra những câu hỏi. Những câu hỏi được sử dụng như là những chìa khóa để mở toàn bộ kinh văn, như thể chúng mở rương kho báu để khám phá mọi thứ bên trong. Việc suy gẫm Lời, đòi hỏi tập trung, thời giờ, và lòng yêu thích lễ thật. Chúng ta là những người con đến bệ chân của Cha, là Đấng giải bày mọi điều cho chúng ta bởi Chúa Thánh Linh.

Điều cần thiết là việc phân tích đoạn kinh văn này và mỗi phần khác được các thành viên trong lớp học cùng làm với nhau và được sự giúp đỡ của giáo viên. Bởi đó, phần hướng dẫn này sẽ cung cấp một số câu hỏi để lớp học tìm câu trả lời. Những câu trả lời này sẽ là những châu ngọc lấy ra được từ chiếc rương. Thử hình dung, chúng ta bao phủ chiếc bàn bằng những châu ngọc và chỉ khi chiếc bàn được phủ đầy kín, chúng ta mới bắt đầu sắp xếp chúng vào thứ tự.

Các học viên thân mến, hãy cầm các dụng cụ của bạn. Chúng ta sắp sửa dùng đến chúng.

CÁI GÌ? AI? NHƯ THẾ NÀO? TẠI SAO? KHI NÀO? và Ở ĐÂU?

Cầm lấy dụng cụ của bạn, và chúng ta sẽ đi vào khu mỏ gọi là "Rô-ma 6:23." Có thể là khó để làm việc với phần Kinh Thánh trong thời gian ngắn ở lớp học, nhưng chúng ta phải bắt đầu phần việc này. Chúng ta sẽ thấy là một số dụng cụ của chúng ta sẽ hữu ích cho chúng ta hơn những thứ khác. Sau khi làm việc trong thời gian ngắn, chúng ta sẽ hiểu rằng phần nhỏ này của "mỏ" Thánh Kinh có nhiều châu ngọc hơn chúng ta nghĩ. Nếu chúng ta tiếp tục làm việc lâu dài hơn, chúng ta sẽ thấy là đoạn kinh văn này cho chúng ta nhiều điều hơn để chúng ta có thể giảng trong một sứ điệp. Thay vì lấp đầy bài giảng bằng những ý tưởng của chúng ta, chúng ta sẽ có nhiều điều hơn mà chính Chúa phán dạy để chúng ta giảng luận trong thời gian 20 hay 30 phút. Và bài giảng sẽ đầy quyền năng bởi vì, đơn giản đó là tiếng của Chúa, trong Lời của Chúa, nói bằng công cụ của Ngài, là tôi tớ Ngài, là người giảng.

NGƯỜI THỢ MỎ BẮT ĐẦU ĐÀO

<u>Đoạn kinh văn</u>	<u>Dụng Cụ</u>	<u>Châu Ngọc Tìm Được</u>
<i>Vì</i>	(Chữ này kết nối phần dạy dỗ ở câu trước với câu này.)	Để rút ngắn thời gian, chúng tôi chỉ xem xét những chữ ghi sau đây mà không ôn lại các phần dạy dỗ trước đó đã đưa dẫn chúng ta đến đoạn kinh văn này.



Tiền công

Là (cái, việc) gì? Trong ý nghĩa thông thường của chữ này, tiền công là gì? Điều gì Chúa muốn nói đến chữ “tiền công” trong ý nghĩa thuộc linh?

Tại sao? Tại sao thông thường phải trả công? Một người làm gì để có tiền công? Tại sao Chúa trả tiền công đó? Chúng ta có đáng lãnh tiền công như vậy không?

Làm thế nào? Một người làm thế nào để xứng đáng với tiền công? Về tâm linh, chúng ta đã làm gì để đáng nhận lãnh tiền công đó?

Khi nào? Thông thường, khi nào chúng ta được trả tiền công? Khi nào tiền công của tội lỗi được trả? Có tiền công nào khác của tội lỗi được trả trước sự chết không? Diễn giải những đau khổ mà con người tội lỗi từng trải trong hiện tại như là những hậu quả của tội, trước khi nhận tiền công chung cuộc cho tội lỗi.

Ai? Ai sẽ trả tiền công của tội lỗi? Ai sẽ nhận tiền công? Những người khác có bị ảnh hưởng bởi tội lỗi của một người không? Họ có phải trả một giá nào đó cho tội lỗi của chúng ta không?

Ở đâu? Chúng ta nhận tiền công của sự chết ở đâu? Chúng ta sẽ nhận tiền công của tội lỗi ở đâu?

Của tội lỗi

Là gì? Tội lỗi là gì? Những tội lỗi nào dẫn đến sự chết?

Như thế nào? Chúng ta phạm tội như thế nào? Tội lỗi ảnh hưởng đến người khác như thế nào? Tội lỗi ảnh hưởng đến Chúa như thế nào?

Tại sao? Tại sao chúng ta phạm tội? Tại sao chúng ta muốn phạm tội? Tại sao Chúa ghét tội lỗi?

Ai, Người nào? Ai đáng trả công cho sự chết? Ai bị tội lỗi công kích nhiều nhất? Có bao nhiêu người bị ảnh hưởng bởi tội lỗi của chúng ta? Và đặc biệt là ai bị ảnh hưởng?

Là sự chết

Là gì? Sự chết là gì? Loại chết nào mà câu Kinh Thánh đề cập đến? Sự chết này kéo dài bao lâu? Sự chết của một người có ảnh hưởng gì đến người khác? Có sự khác biệt gì giữa sự chết của thân thể và sự chết của tâm linh?

Khi nào? Hiện tại, một người chết tâm linh kinh nghiệm được cảm giác gì? Sự chết đời đời nghĩa là gì?

Ai? Ai phải gánh chịu sự chết tâm linh và chết đời đời? Sự chết này phân cách con người với ai?

Nhưng

Một từ thật là đẹp đẽ! Nó nói cho chúng ta rằng vẫn còn có một sự lựa chọn, vẫn còn có một hy vọng cho tội nhân mặc dù sự thật tiền công của tội lỗi là sự chết.

Sự ban cho của Đức Chúa Trời

Là gì? Sự ban cho, trong ý nghĩa thông thường của từ này, là gì? Ai trả giá cho sự ban cho? Người nhận phải trả bao nhiêu cho sự ban cho? Sự ban cho có đặc giá không? Chúa, Đấng Ban Tặng, phải trả giá bao nhiêu để ban cho sự sống đời đời? Điều gì xảy ra nếu sự ban cho bị từ chối hoặc vì bất kỳ lý do nào đó nó không được nhận?

Thế nào? Người cho sẽ cảm thấy thế nào nếu như tặng phẩm của anh ta bị từ chối? Chúa cảm thấy gì khi chúng ta từ chối sự ban cho của Đức Chúa Trời là sự sống đời đời? Liệu Chúa có khăng khăng trao tặng sự sống đó cho chúng ta không?

Tại sao? Tại sao chúng ta chỉ có thể nhận sự sống đời đời như là quà tặng chứ không phải là làm để có được nó? Chúng ta có thể làm để đạt được một phần nào đó hay là chia sẻ giá phải trả với Đức Chúa Trời không? Tại sao Chúa nhất định rằng sự sống đời đời chỉ hoàn toàn là sự ban cho của Ngài mà thôi?

Khi nào? Khi nào sự ban cho của Đức Chúa Trời thuộc về chúng ta? Chúa đã chuẩn bị tặng phẩm này cho chúng ta từ khi nào? Chúa đã làm gì để ban tặng phẩm này cho chúng ta?

Ai? Ai được ban cho sự sống đời đời? Ai ban cho? Đức Chúa Trời có dùng những người khác để ban tặng phẩm của Ngài cho người cần nó không? Chúa dùng ai để chúng ta có thể có được sự sống đời đời?

Là sự sống đời đời

Là gì? Sự sống đời đời là gì?

Khi nào? Khi nào chúng ta nhận được sự sống đời đời? Khi nào việc này chấm dứt?

Trong Đức Chúa Giê-su Christ

Là gì? Tặng phẩm sự sống đời đời được gói trong ai? Có cách nào khác để chúng ta nhận được sự sống đời đời không? Chúng ta phải làm gì để nhận được sự sống đời đời? Điều gì sẽ xảy ra nếu chúng ta đạt đến sự sống đời đời theo cách của chính chúng ta mà không bởi Chúa Giê-su Christ?



Tại sao? Tại sao Chúa Giê-su Christ lại quan trọng như vậy trong việc chúng ta nhận sự sống đời đời từ Đức Chúa Trời? Tại sao Đức Chúa Trời chỉ dùng Đức Chúa Giê-su Christ để cho chúng ta có được sự sống đời đời?

Chúa chúng ta

Là gì? “Chủ, Chúa” là gì? Những đặc quyền gì mà một người chủ, một Chúa có được đối với những người thừa nhận thẩm quyền của người chủ? Chúa Giê-su Christ phải là Chúa, là Chủ của chúng ta trong ý nghĩa nào? Chúa Giê-su có thẩm quyền làm chủ trên những lĩnh vực nào của đời sống chúng ta? Chúa Giê-su là Chúa, là Chủ của chúng ta thì Ngài có thẩm quyền nào? Chúa Giê-su đã làm gì để cứu chúng ta?

Làm thế nào? Làm thế nào chúng ta để cho Chúa Giê-su là Chúa của chúng ta?

Khi nào? Kể từ khi nào thì Chúa Giê-su là Chúa của một người? Ngài là Chúa của một người cho đến khi nào? Kể từ khi nào chúng ta nhận được sự sống đời đời như là tặng phẩm của Đức Chúa Trời ban cho?

Bố Cục Căn Bản Của Bài Giảng

Trước khi cần thận tra cứu ý nghĩa của mỗi từ trong câu, chúng ta phải quyết định những phần căn bản của bài giảng. Bây giờ, chúng ta có thể chuẩn bị tốt hơn để nghiên cứu ý nghĩa của mỗi từ trong văn mạch. Một số người giảng có khả năng làm cho các phân đoạn (divisions) bài giảng khéo léo, văn vẻ. Tôi tin rằng việc quan trọng nhất là diễn giải các phân đoạn bài giảng càng chính xác càng tốt, để người giảng và người làm việc này, và dưới đây là một minh thị đơn giản về cách bố cục bài giảng.

Tựa đề bài giảng: **Sống Hay Chết Đối Với Bạn?**

Mở đầu: **Đọc đoạn Kinh Thánh Rô-ma 6:23**

Các phân đoạn:

1. Tội Lỗi Của Bạn Dẫn Đến Sự Chết Đời Đời.
2. Chúa Ban Sự Sống Đời Đời Như Là Tặng Phẩm Cho Không.
3. Bạn Nhận Quà Tặng Sự Sống Đời Đời Khi Bạn Nhận Chúa Giê-su Làm Chúa, Làm Chủ.

Kết Luận: **Tóm Tắt Bài Giảng và Kêu Gọi.**

Các Phân Đoạn Của Một Bài Giảng. Tôi đề nghị đoạn kinh văn này được giảng với ba phân đoạn đến trực tiếp từ ba phần tự nhiên của chính câu kinh văn này.



Thông thường, mỗi phần Kinh Thánh có những phần khác nhau và những phần này được dùng như là nền tảng cho các phân đoạn khác nhau của bài giảng. Khi những đoạn kinh văn chặt chẽ trong sự phát triển của chúng, chúng ta thường đi theo các ý tưởng liên tục sẵn có trong văn mạch.

Nên chú ý rằng tựa đề và các phân đoạn của bài giảng luận cần được biểu lộ ra cho mỗi cá nhân. Chúng ta nói, “Tội lỗi của bạn dẫn đến cái chết đời đời” thay vì một câu không cá nhân, nói chung đại loại như, “Tội lỗi của nhân loại đem đến hậu quả là sự chết.” Bài giảng luận cần được chuẩn bị càng cá nhân càng tốt, để người nghe không nghi ngờ về sự điệp của Chúa cho mỗi người. Cùng cách ấy, tựa đề bài giảng luận, **“Sống Hay Chết Đối Với Bạn”** đó là một tựa đề cho cá nhân. Ngược lại, năm mươi năm trước, người ta thường dùng những từ nói chung, ví như tựa đề bài giảng là, **“Con Đường Sống Và Con Đường Chết”** hoặc thậm chí trừu tượng hơn, **“Tín Lý Của Sự Kết Án Và Sự Cứu Rỗi.”**

Mục Đích Của Bài Giảng (Purpose) không nên tỏ ra một cách thanh tao, và có thể người giảng không cần bộc lộ ra cho hội chúng. Nhưng điều quan trọng là người giảng có thể viết ra một vài từ mà anh ta hy vọng đạt được bằng các phương tiện của bài giảng. Nếu bài giảng không có một mục đích rõ ràng, nó sẽ dễ bị thiếu sinh động. Có một số người cho rằng mục đích của bài giảng cũng là chủ đề (theme) của bài giảng. Chủ đề, cốt yếu là mô tả nội dung của bài giảng và giúp cho người giảng tập trung toàn bộ sự điệp vào điểm quan trọng và được hoạch định rõ ràng.

Mục đích của bài giảng có thể được suy nghĩ như sau: Mỗi một người nghe đều bị kết án bởi vì tội lỗi của chính mình, nhưng Đức Chúa Trời muốn ban cho mỗi một người sự sống đời đời trong Đức Chúa Giê-su Christ. Điều cấp bách là mỗi người cần nhận Chúa Giê-su Christ là Chúa, và là Cứu Chúa của mình và nhờ đó mà được tha thứ tội lỗi và bảo đảm cho sự sống đời đời.

Tựa Đề Bài Giảng (Title) là tên mà người giảng đặt cho bài giảng. Nếu người giảng công bố tựa đề, thì điều quan trọng là tựa đề phải bao trùm toàn bộ nội dung của bài giảng. Trong trường hợp này, sẽ không hay nếu đặt tựa đề bài giảng là, “Tặng Phẩm Của Chúa Cho Bạn” bởi vì câu này chỉ nói về phân đoạn thứ hai của bài giảng. Tựa đề bài giảng thường nên ngắn gọn, làm gia tăng sự hiểu kỳ và định dạng rõ ràng về điều bài giảng nói đến.

Phần Mở Đầu Bài Giảng bao gồm những lời nói đầu của người giảng cho hội chúng. Trong phần mở đầu, người giảng cần bày tỏ, cách ngắn gọn, điều ông sắp giảng đến và tại sao sự điệp là quan trọng đối với mỗi người nghe. Trong ý nghĩa đích thực, người giảng nói để thuyết phục người nghe rằng sự điệp sẽ là rất quan trọng và thú vị cho họ và sẽ giúp đáp ứng được nhu cầu của họ. Người giảng có thể bắt đầu bằng một sự kiện đáng quan tâm hay một sự kiện lịch sử. Hay có thể bắt đầu với một câu hỏi quan trọng, thách thức người nghe phải có câu trả lời trong tâm trí của mình. Phần mở đầu chuẩn bị cho hội chúng tập trung vào đoạn kinh văn, tìm kiếm câu trả lời cho câu hỏi quan trọng được đặt ra hay để khám phá ra cách đáp ứng nhu cầu đặc biệt của họ.

Trong bài giảng của Rô-ma 6:23, chúng ta có thể giới thiệu bài giảng với một tuyên cáo và câu hỏi như sau:

“Thế giới chúng ta đang sống có nhiều tôn giáo khác nhau, ý kiến khác nhau về cõi đời đời. Một số người không tin có hỏa ngục. Một số khác không tin có thiên đàng. Một số khác thì tin có cả hai, nhưng không đồng ý cách để không bị vào hỏa ngục và không biết chắc làm sao để một người được cho vào nước thiên đàng. Chính bạn phải quyết định lẽ thật tốt lành cho cuộc đời của bạn và cho chính linh hồn của bạn. Để quyết định, việc quan trọng là bạn cần hiểu chính xác điều Kinh Thánh phán dạy. Tôi mời các bạn cùng xem xét với tôi, câu trả lời của Đức Chúa Trời cho những câu hỏi này được tìm thấy trong Rô-ma 6:23. Câu Kinh Thánh này gợi lên một câu hỏi “Sống Hay Chết Đối Với Bạn?”

Sau khi đọc phần Kinh Thánh, sẽ là rất tốt để giới thiệu ba phần của bài giảng. Nhiều người giảng đọc cho hội chúng nghe các phân đoạn chính của bài giảng. Điều này cho người nghe một bản đồ tinh thần và tâm linh của nơi mà họ sẽ đi cùng với bài giảng luận. Sau khi chỉ ra con đường của sứ điệp sẽ đi, đọc lại một lần nữa phân đoạn đầu tiên: “Tội Lỗi Của Bạn Dẫn Đến Sự Chết Đời Đời.” Đi sâu phân tích phần này của bài giảng.

Thân Bài Của Bài Giảng. Có liên quan đến việc giảng luận các phân đoạn của bài giảng. Bao gồm việc cẩn thận phân tích và giải thích đoạn kinh văn, áp dụng các lẽ thật khám phá được vào đời sống của người nghe và biện luận để thuyết phục người nghe những lẽ thật này. Việc này có thể được làm vững mạnh bằng những minh thị từ trong Kinh Thánh, từ lịch sử hay từ những kinh nghiệm đời sống hiện tại. Người giảng cần trực tiếp thách thức mỗi người nghe tin tưởng và đáp ứng lại với sự dạy dỗ của Thánh Kinh.

Phần Kết Luận và Kêu Gọi. Sau khi người giảng luận bàn xong phân đoạn cuối của bài giảng, cần nên ngắn gọn tóm lược sứ điệp và kết nối ra trong phần mời gọi để người nghe đáp ứng sự kêu gọi và các mạng lệnh của Chúa khai mở ra trong Kinh Thánh.

Bài giảng có thể được kết thúc theo cách này: “Cho nên, các bạn thân mến, những người rất yêu dấu của Đức Chúa Trời, các bạn thấy đó, Kinh Thánh nói cho chúng ta biết rằng tội lỗi của chúng ta dẫn đến sự chết đời đời. Nhưng, Đức Chúa Trời mời gọi chúng ta, Ngài mời gọi bạn nhận lấy sự sống đời đời. Đây là quà tặng được Đức Chúa Trời trả giá bằng chính Con Ngài, Chúa Giê-su Christ, Cứu Chúa chúng ta, khi Ngài chịu chết vì tội lỗi của bạn và của tôi. Bạn có biết rằng tội lỗi của bạn, xứng đáng nhận lãnh tiền công là sự chết không? Tôi mời bạn, trong lúc này đây, trên thẳm quyền Lời của Chúa, bạn hãy nhận từ nơi tay của chính Chúa, tặng phẩm ban cho là sự sống đời đời. Làm điều này bằng việc nhận lấy Chúa Giê-su, vì Ngài đã đến trả hết cho tội lỗi của chúng ta, và hãy nhận Ngài là Chúa của đời sống bạn.

Nhiệm vụ của lớp: Viết lên bảng, khai triển bài giảng dựa trên câu Kinh Thánh Rô-ma 6:23, căn cứ vào các câu trả lời của lớp về các câu hỏi được đề ra trong lớp học trước đây. Có thể sử dụng dàn bài ở trên hoặc lớp có thể tự khai triển dàn bài mới của lớp.



THỰC HÀNH PHÂN TÍCH KINH VĂN VÀ CHUẨN BỊ BÀI GIẢNG THEO KINH VĂN



Cả việc chuẩn bị và việc giảng đều được hoàn chỉnh hơn cùng với kinh nghiệm. Phần chính yếu của khoá học này là dành thời gian thực hành các nguyên tắc giảng thuyết đã được giới thiệu trước đây. Việc thực hành cần làm cách cá nhân và tại lớp học. Các tài liệu cho môn giảng thuyết có lẽ nhiều hơn bất kỳ một môn học nào khác, đòi hỏi nhiều cố gắng làm bài tập ở mức độ cá nhân. Các hoạt động trong lớp giúp cho sinh viên hiểu rõ hơn công việc đã làm.

Vì lý do này, phần còn lại của khoá học nên tập trung những cố gắng của cá nhân và cả lớp vào việc chuẩn bị bài giảng theo kinh văn. Trong lớp học, cần có một tấm bảng, giáo viên hướng dẫn giúp lớp học khảo sát đoạn kinh văn, và khai triển dần bài giảng dựa trên kinh văn đó. Mỗi học viên cần cố gắng dự phần, đóng góp, phân tích cho đoạn kinh văn và các quan sát của mình. Từ một đoạn kinh văn, có thể khai triển ra nhiều giảng luận khác nhau. Cho nên, sẽ không có một bài giảng “đúng” cho đoạn kinh văn để cập đến.

Lớp học cần đồng ý với nhau về đoạn kinh văn được dùng trong lần tới, từ các đoạn kinh văn liệt kê dưới đây. Mỗi người cần tra cứu đoạn kinh văn ở nhà và viết ra phần phân tích của mình về câu, đoạn trong đoạn kinh văn và cho ra dàn bài đề nghị. Khi lớp học nhóm nhau lại, cần phân tích từng từ của đoạn kinh văn và nghe kết luận, ý kiến của các học viên khác.

Các Đoạn Kinh Văn Được Sử Dụng

1. 2 Các Vua	6:16
2. Thi Thiên	9:10, 37:21, 37:39, 42:11, 46:1, 91:14, 126:5-6
3. Châm Ngôn	4:18, 11:24-25, 27:4, 23:17-18
4. Ê-sai	43:2, 54:10, 55:7
5. Ma-thi-ơ	24:40, 25:40
6. Mác	11:25
7. 2 Cô-rinh-tô	5:17
8. Gia-cơ	4:6
9. 1 Giăng	1:8-9

Cách Thức Tra Cứu Mỗi Phần Kinh Thánh

Mỗi lần lớp học nhóm lại, điều quan trọng là cả lớp cùng làm việc trên một hoặc hai câu Kinh Thánh, lấy từ bảng liệt kê ở trên. Kế đó, cả lớp cần tiến hành với “Các Bước Chuẩn Bị Bài Giảng Theo Kinh Văn” ở bài 3 của sách này.

Vì chúng ta đã chọn sẵn đoạn kinh văn và không quyết định về chủ đề (theme) chung của bài giảng, công việc trước tiên của chúng ta là xác định các phần đoạn tự nhiên của kinh văn. Để tiến hành việc này, chúng ta sẽ minh thị bằng việc sử dụng Thi Thiên 9:10

1. Xác định những phần phân chia tự nhiên của kinh văn. Như đã đề cập trước đây, các phần phân chia tự nhiên của kinh văn thường được tìm thấy bởi các động từ trong văn mạch và các nhân vật. Thực tế điều này trong câu Thi Thiên 9:10.

*Hỡi Đức Giê-hô-va, phàm ai **biết** danh Ngài sẽ **để lòng tin cậy** nơi Ngài.
Vì Ngài **chẳng từ bỏ** kẻ nào **tim kiếm** Ngài.*

Phần đầu của câu nói về những người biết Chúa. Phần thứ nhì của câu nói đến cách Chúa đối xử với những người biết Ngài. Do đó, đoạn kinh văn được nhanh chóng phân chia ra hai ý chính như sau:

1. Những người biết Chúa sẽ tin cậy nơi Ngài.
2. Vì Chúa sẽ chẳng từ bỏ những người tìm kiếm Ngài.

Người giảng thường giảng về sự dạy dỗ của câu theo cùng thứ tự trong câu Kinh Thánh. Tuy nhiên, có nhiều trường hợp thay đổi thứ tự của đoạn kinh văn trong bài giảng thì tốt hơn. Trong trường hợp này, cũng là tốt để làm như vậy, bắt đầu với công việc của Chúa và kết thúc với phần đáp ứng của những người đặt lòng tin nơi Ngài. Bởi vì bài giảng thường kết thúc bằng sự mời gọi cá nhân, cho nên sẽ là tốt nếu nghĩ đến dùng đoạn kinh văn cho lời mời gọi cá nhân. Đây cũng là lý do khác để chúng ta thay đổi thứ tự của bài giảng luận như sau:

1. Vì Chúa sẽ chẳng từ bỏ kẻ nào tìm kiếm Ngài
2. Là những kẻ tin cậy nơi Ngài.

2. Nghiên cứu và suy gẫm về đoạn kinh văn. Đây là công việc mà chúng ta phải suy nghĩ cẩn thận về mỗi từ hay câu của đoạn kinh văn. Chúng ta tiến hành nghiên cứu văn tắt về các từ của kinh văn này.

1. *Vì Chúa chẳng từ bỏ kẻ nào tìm kiếm Ngài.*

Ai? *Vì Chúa* Minh thị lòng tin và quen thuộc đối với Chúa, xưng hô với Ngài dưới với sự thật là sự thành tín của Chúa.

Việc gì? *chẳng từ bỏ* Chúa không bao giờ từ bỏ người tin Ngài, không bao giờ bỏ rơi, quay lưng lại với người tin Chúa. Chúng ta nhớ rằng điều này nói về Đức Chúa Trời, không phải về bất kỳ ai khác. Những người khác có thể quên chúng ta, hiểu lầm chúng ta, quay đi xa khỏi chúng ta, không còn quan tâm đến chúng ta nữa.

Khi nào? Câu này đặc biệt nói về các việc làm của Chúa trong quá khứ. Người tin Chúa nhìn vào việc Chúa đối đãi với mình trong quá khứ để nhìn về phía trước với lòng tin cậy nơi tương lai.



Minh Thị: Ai là những người trong Kinh Thánh, dù cho có những thử thách lớn lao, nhưng Chúa chẳng hề rời bỏ? Nếu chúng ta giảng cho người trẻ, chúng ta có thể nghĩ đến Giô-sép, bị các anh mình ruồng bỏ, nhưng Chúa chẳng bao giờ quên anh. Nếu nói với phụ nữ, chúng ta có thể nghĩ về Ru-tơ, mất chồng và mất quê hương vì đức tin của bà, nhưng bà không bị Chúa từ bỏ. Nếu chúng ta nói chuyện với nhóm các ông, chúng ta có thể nghĩ đến Môi-se, mất hết mọi thứ để theo Chúa và chịu nhiều thử thách, nhưng rồi được đặc quyền dẫn dân I-sơ-ra-ên ra khỏi xứ nô lệ vào vùng tự do.

Thêm vào những gương trong Kinh Thánh, chúng ta có thể nghĩ đến những gương thời đại hiện nay, của chính chúng ta, hoặc của những người khác, những người đã có những thử thách lớn trong đời nhưng thấy được Chúa chẳng bao giờ rời bỏ chúng ta và Ngài là Đấng đưa chúng ta đến sự đắc thắng.

Ai? kể tìm kiếm Ngài Những người được ban phước là những người được mô tả là *kể tìm kiếm Ngài*. **Tim kiếm** ở trong thì hiện tại, không phải trong thể quá khứ như chúng ta nghĩ. Thì hiện tại cho chúng ta biết đó là những người luôn luôn tin tưởng nơi Chúa, và đây là thái độ bình thường của họ đối với Chúa.

Làm sao để chúng ta tìm kiếm Chúa? Trong các cuộc vui của đời này? Trong các công sở, nơi mà người ta từ chối thẩm quyền của Chúa trong đời sống? Trong những nơi chốn tội lỗi? Dĩ nhiên là không rồi. Vậy thì tìm kiếm Chúa ở đâu? Ở trong mối tương giao yên tịnh với Đức Chúa Trời. Trong mối tương giao với hội thánh và với những người yêu mến Chúa. Trong tình bạn với những người tin Chúa.

Những minh thị của Thánh Kinh về những người tìm kiếm Chúa: Chúng ta có thể nghĩ về Đa-ni-ên, cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời dù cho luật lệ ngăn cấm hoặc ba người bạn của ông khước từ thờ phượng tà thần bất chấp hiểm nguy đến mạng sống hoặc những người tin Chúa ở Giê-ru-sa-lem sau thời kỳ các Sứ Đồ bị đánh đập và ngăn cấm không cho nói về Chúa Giê-su.

Những gương thời hiện đại: Thử nghĩ đến những người chồng hoặc vợ tin theo Chúa mặc dù người phối ngẫu không đồng hành và thậm chí có thể chống báng họ. Thử nghĩ về những người trẻ, bị bủa vây bởi những cám dỗ hiện đại, quyết định sống theo đường lối của Chúa.

2. Phàm ai **biết** danh Ngài, sẽ **để lòng tin cậy** nơi Ngài.

Phàm ai **biết** danh Ngài

Ai? Là gì? Khi nào? Như thế nào? Ai là người đặc biệt biết Chúa? “Biết” ở thì hiện tại, chỉ ra rằng đây là bản chất của những người này. Làm sao người ta biết đến Chúa? Biết Chúa là gì?

Chúng ta thấy những người biết Chúa, biết Ngài từ kinh nghiệm trong quá khứ. Họ là những người được nói đến: *Hỡi Đức Giê-hô-va, phàm ai biết danh Ngài sẽ để lòng tin cậy nơi Ngài. Vì Ngài chẳng từ bỏ kẻ nào tìm kiếm Ngài.* Họ là những người luôn luôn tìm kiếm Chúa và là những người không hề bị Chúa quên lãng.



Sẽ **để lòng tin cậy** nơi Ngài

Lúc nào? Là gì? Tại sao? Nơi Ai? Điều này nói về một tương lai không chắc chắn. Dù cho tất cả những gì có thể xảy đến, họ vẫn *sẽ để lòng tin cậy nơi Ngài*. Sự tin cậy này có ý nghĩa gì trong đời sống của họ khi họ cảm nhận được sự bình an, đối với lòng can đảm của họ khi đối diện với những thử thách, đối với lòng trung tín của họ khi đứng trước cám dỗ? Tại sao họ tin cậy nơi Chúa? Bằng cách nào sự thành tín của Chúa trong quá khứ định hình đức tin của chúng ta nơi Ngài trong tương lai? Nơi ai hoặc họ tin cậy gì – nơi sự thành tín của Chúa trong quá khứ hoặc trong lý lẽ của con người, vào chính mình hoặc vào những hoàn cảnh thuận lợi?

3. Xác định những áp dụng của đoạn kinh văn và những thách thức của nó đối với người nghe.

Điều đoạn kinh văn đã nói với những người nghe sứ điệp của chúng ta là gì? Có lẽ chúng ta hiểu nhu cầu tin cậy nơi Chúa, nhưng trước tiên, chúng ta hãy nhìn việc này từ quan điểm tiêu cực của nó.

Điều gì xảy ra khi người ta không thực sự biết Chúa? Có bao nhiêu người tin cậy Chúa nếu họ không hề có kinh nghiệm gì với Ngài? Nếu họ không tin cậy Chúa, thì họ nhờ cậy vào điều gì? Họ có tin cậy vào hoàn cảnh, vào những thứ họ sở hữu, hoặc vào sự bình an, sự can đảm, sự tự chế do chính mình tạo ra? Đời sống không có đức tin kiên định nơi Chúa thì như thế nào? Điều gì là sự thương tật khủng khiếp của những đời sống như vậy? Làm sao điều này ảnh hưởng đến đời sống, đến tương lai của một người và ảnh hưởng của người này đến đời sống của các thành viên trong gia đình và các người khác?

Chúng ta không xem nhẹ sự dạy dỗ của câu này. Chúng ta phải nghĩ về điều mà câu Kinh Thánh này hứa hẹn; cũng nghĩ về những gì thiếu sót của câu này và những hứa hẹn của nó có ý nghĩa gì đối với những người không có đức tin. Lời giảng của chúng ta giải quyết sự tranh chiến mạnh mẽ giữa đức tin liên tục, thành thực với sự trống rỗng, nguy hiểm của một đời sống không có đức tin. Khi chúng ta có thể giảng điều này trong sự rõ ràng, người nghe sẽ bị thu hút bởi lẽ thật của Chúa và sẽ dẫn đến hành động.

4. Chuẩn bị giới thiệu sứ điệp.

Có nhiều cách để giới thiệu đoạn kinh văn này. Một gương hiện tại về bi kịch của một người sống và chết mà không có đức tin có thể tạo ra sự quan tâm. Đời sống đầy cảm hứng của một người được hội chúng biết đến trong quá khứ có thể bùng tỉnh sự chú ý của họ. Sự thể thảm của một đời sống hiện đại mà không có Chúa có thể được mô tả ngắn gọn trong một vài chi tiết, trước khi nói về đoạn kinh văn và các bài học về sự thành tín của Chúa và lòng can đảm của tín nhân được Chúa ban cho.

5. Làm sáng rõ sứ điệp.

Chúng ta cần lược lại bài giảng và cắt bỏ những phần dư thừa, để lại những phần dường như là quan trọng nhất và phần có tác động mạnh nhất. Chúng ta có thể thêm vào những minh thị ngắn, nghĩ về những lời mời gọi đặc biệt và trực tiếp mà chúng ta muốn bày tỏ cho mỗi người nghe từ tòa giảng.

6. Chuẩn bị tên của bài giảng, phần kết luận và lời kêu gọi.

Chúng ta để các phần việc này cho lớp học, để lớp tham khảo lại bài ba trong việc hướng dẫn. Lời mời gọi nên chùng mực khích lệ những người sống bởi đức tin, cũng nên thách thức những Cơ-đốc nhân có đức tin yếu ớt, nửa vời, và nên mời gọi những người lầm lạc để chuyển đức tin của mình nơi những người hay vật không có giá trị đến với đức tin nơi Đức Chúa Trời, chỉ chính Ngài mà thôi, Đấng duy nhất không hề từ bỏ kẻ tìm kiếm Ngài.

7. Đọc Suy Xét Lại Sứ Điệp Nhiều Lần.

8. Giảng Luận.

9. Đánh Giá Bài Giảng.

Làm sao để bài giảng được tốt hơn? Điều gì là điểm mạnh của bài giảng luận?

10. Lưu Giữ Bài Giảng Để Tham Khảo Và Sử Dụng Trong Tương Lai.

Hy vọng là bài học này cho một ví dụ về cách phân tích kinh văn và chuẩn bị bài giảng vốn sẽ giúp lớp học làm việc, với cùng một phương cách, trên các câu Kinh Thánh được liệt kê ra ở đầu bài học này, dưới phân mục **Những Đoạn Kinh Văn Được Sử Dụng**. Mỗi tuần, lớp học nên làm việc với nhau về những câu Kinh Thánh này. Đoạn kinh văn cần được sự đồng thuận một tuần trước khi được đem ra lớp phân tích và mỗi học viên cần mang ghi chú của mình về đoạn kinh văn này, sử dụng các nguyên tắc phân tích đã được giới thiệu cho chúng ta.

CHO BÀI GIẢNG MỘT THÂN THỂ



Nhiều bài giảng dường như không được sắp xếp. Người nghe cố công vô ích để hiểu chính xác điều người giảng muốn nói, vì anh ta chuyển từ ý này qua ý khác mà không chỉ ra mối liên hệ rõ ràng nào giữa các ý và đoạn kinh văn. Bởi đó, điều hết sức quan trọng là người giảng cần hiểu rõ ràng bản văn Kinh Thánh và cách phân chia bài giảng ra những phần hợp lý. Những bài học trước đây đã đưa ra phần nhấn mạnh về cách tốt nhất để sắp xếp bài giảng luận theo kinh văn.

Một vài học viên có thể lập dàn bài bài giảng nhưng vẫn không biết làm sao để hoàn tất các chi tiết bài giảng. Bài giảng của họ giống như bộ xương mà không có thịt. Họ có thể nói mọi điều về đoạn kinh văn trong năm phút, và kinh nghiệm được chút ít phước hạnh. Một khi người giảng có khung xương của bài giảng luận, anh ta cần biết cách để đắp thịt lên bộ xương đó. Chúng ta đã có sự giới thiệu cho phần này ở bài học trước, ở phần 2. **Nghiên Cứu và Suy Gẫm Đoạn Kinh Văn.**

Chúng ta hãy nghĩ nhiều về cách cho bài giảng một thân thể. Một bài giảng tốt cũng giống như một thân thể: nó có bộ khung xương (dàn bài) giúp nó định hình và nhất quán. Nhưng một bài giảng cần nhiều hơn là chỉ có một khung xương, nó cũng cần da thịt giúp cho bài giảng luận đầy đủ nghĩa và vững vàng. Nếu người giảng có một dàn bài rõ ràng, dựa trên đoạn kinh văn, làm sao anh ta “đắp thịt” lên bài giảng?

Ví dụ: Xây Dựng Bài Giảng Trên Câu Kinh Thánh Gia-cơ 4:6b.

Ví dụ sau đây được đưa ra như là một bài tập nghiêm túc cho cả lớp. Nó đòi hỏi hai giờ cùng làm việc với nhau. Sau khi hoàn tất công việc này, cả lớp có thể nghiên cứu bất kỳ đoạn kinh văn ngắn nào đã được lớp làm dàn bài và xây dựng bài giảng dựa trên dàn bài đó. Cách duy nhất học để làm tốt công việc là làm đi làm lại công việc đó. Mỗi một học viên cần học để làm cùng một loại công việc cho mỗi bài giảng luận hay bài tĩnh nguyện được chuẩn bị trong tương lai. Khả năng phát triển nhanh chóng khi mà người giảng tự mình áp dụng cách cẩn thận vào công việc này.

Chuẩn bị bài giảng luận tốt là **công việc**. Đây là công việc tâm linh, nài xin Chúa soi sáng và dẫn dắt. Nó cũng là công việc trí não nghiêm túc, đòi hỏi nhiều suy nghĩ và cân nhắc. Các thành viên của lớp cần biết bắt đầu tập rèn trí não và cơ bắp thuộc linh của họ trong bài tập sau đây:
Kinh văn:

Ví vậy, Kinh Thánh chép rằng: Đức Chúa Trời chống cự kẻ kiêu ngạo, nhưng ban ơn cho kẻ khiêm nhường (Gia-cơ 4:6b)

Các phân đoạn tự nhiên của bản văn:

Phần 1: **Chúa chống cự kẻ kiêu ngạo**

Phần 2: **Chúa ban ơn cho kẻ khiêm nhường**

Phần 1: Chúa chống cự kẻ kiêu ngạo

Định nghĩa: **Kiêu ngạo:** ngạo mạn, kiêu căng, tự phụ, xấc xược, hống hách. Một quyền tự điển tốt sẽ giúp đỡ cho người giảng hiểu sự khác biệt nghĩa bóng của từ. Khi người giảng thấy những nghĩa khác biệt này, anh ta sẽ hiểu rõ hơn điều Kinh Thánh muốn phân dạy với chúng ta.

Những câu hỏi chủ yếu: **Ai** là kẻ kiêu ngạo. . . ? Cho **các ví dụ** về những người kiêu ngạo trong Kinh Thánh và trong đời sống hiện tại. Người kiêu ngạo hành xử **như thế nào**? Cho **các ví dụ**. **Ai** bị ảnh hưởng bởi người kiêu ngạo? Và họ bị ảnh hưởng **như thế nào**? **Các ví dụ?** **Tại sao** người kiêu ngạo hành xử như vậy? Những người kiêu ngạo thường thấy **ở đâu**? Trong gia đình? Trong hội thánh? Trong thế gian này? **Tại sao** Chúa chống cự những người như vậy?

Áp dụng: Người tin Chúa hành xử kiêu ngạo trong xu hướng nào? Bằng cách nào chúng ta nhận dạng linh (thói) kiêu ngạo trong chính chúng ta? Làm sao chúng ta có thể tự tránh khỏi thói kiêu ngạo? Chúng ta nên có thái độ nào đối với người kiêu ngạo? Làm sao chúng ta có thể giúp họ?

Hướng Dẫn Lớp Học: Giải quyết nghiêm túc mỗi một vấn đề. Có sự quan tâm đặc biệt để tìm ra một số ví dụ, gương trong lịch sử, trong Kinh Thánh hay trong hiện tại cho mỗi vấn đề. Khi các học viên suy nghĩ về các ví dụ đó, ý nghĩa của câu Kinh Thánh sẽ càng lúc càng trở nên sống động và thú vị hơn. Người giảng trở thành người kể chuyện, khiến cho mỗi bản văn được giảng có sức sống và ý nghĩa. Trong mỗi bài giảng, ghi chú phần trả lời các câu hỏi về bản văn và có ghi chú ngắn gọn về các ví dụ minh họa. Và rồi người giảng sẽ có nhiều tư liệu cho bài giảng hơn số cần dùng. Việc này cho phép anh ta chọn tư liệu tốt nhất và có thể giảng bài giảng luận mạnh mẽ nhất. Người giảng không biết cách nghiên cứu nghiêm túc bản văn thì không mang lại sức sống cho bản văn, và xu hướng bỏ qua mạch văn này đến mạch văn khác, ý tưởng này đến ý tưởng khác mà không đưa ra được sứ điệp có chiều sâu tâm linh.

Định nghĩa: **Chống cự:** chống lại, đánh trả, đánh hạ, làm cho thất vọng.

Những câu hỏi chủ yếu: **Ai** là người kiêu căng trong Kinh Thánh bị Chúa đánh hạ?

Các ví dụ: Chúa chống cự họ bằng **cách nào**? **Khi nào** Chúa chống cự họ, ngay tức thì hay sau một thời gian? **Tại sao** Chúa đối nghịch lại với họ, đánh hạ họ hay là cho họ thất vọng? Đưa ra **ví dụ** trong thời hiện tại về những người bị Chúa nghịch lại hay đánh hạ? **Điều gì** sẽ xảy ra cho những người khẳng khái ở trong thói tính (linh) kiêu ngạo?

Áp dụng: Bằng **cách nào** vận dụng điều này như là một sự khuyến cáo đối với các Cơ-đốc nhân? Đối với người chưa tin Chúa?

Phần 2: Chúa ban ơn cho người khiêm nhường



Định nghĩa: **Khiêm nhường**: không kiêu căng, hay độc đoán, chùng mực, nhu mì, nhún nhường.

Các câu hỏi chủ yếu: **Ai** là người khiêm nhường? Ví dụ trong Kinh Thánh. Sự khác biệt giữa người kiêu ngạo và người khiêm nhường là gì? Sự khiêm nhu tự nó biểu lộ qua đời sống của một người **theo cách nào?**

Tại sao Chúa ban ơn cho người khiêm nhường nhưng lại chống nghịch lại người kiêu ngạo? Sự khiêm nhường góp phần **thế nào** trong mối quan hệ của một người đối với Chúa? Tính khiêm nhường góp phần vào đời sống và đức tin của người khác **như thế nào?** **Khi nào** thì sự khiêm nhường bày tỏ ra trong thái độ hoặc trong khi có việc xảy ra ở những lúc đặc biệt? Khiêm nhường đối với những **ai** - với mọi người hay chỉ với một số người nào đó thôi?

Định nghĩa: **Ban ơn**: che chở, đối xử tốt, có sự thương xót, cho điều tốt đẹp.

Câu hỏi chủ yếu: Bằng **cách nào** Chúa ban ơn cho người khiêm nhường? **Làm sao** Chúa ban cho ơn này? Ví dụ về người nhận được phước thúc đặc biệt về ơn của Chúa trong Kinh Thánh và trong đời sống hiện tại. **Khi nào** thì ơn của Chúa được bộc lộ ra: ngay tức thì hay là sau một thời gian? Ví dụ từ Kinh Thánh và từ đời sống hiện tại. Từ điều này, chúng ta học biết được gì về Chúa **là Đấng nào** và Ngài **như thế nào?**

Áp dụng: Lễ thật này khích lệ Cơ-đốc nhân như thế nào? **Tại sao** chúng ta nên tìm kiếm tính khiêm nhường thật sự? **Bằng cách nào** việc này ảnh hưởng đến cách chúng ta nói chuyện với người khác, cách hành xử và mối liên hệ với người khác? **Điều gì** chúng ta có thể dạy cho con cháu chúng ta, gia đình chúng ta, bạn bè chúng ta về tính khiêm nhường trong Chúa - điều này là gì và chúng ta sẽ được thưởng gì? Lời hứa này dành cho **ai?**

Trong những buổi học kế tiếp, cả lớp nên đi qua dàn ý bài giảng đã được lớp chuẩn bị trước trong các buổi nhóm của lớp trước đây và cùng làm việc với nhau để tạo thân thể cho các bài giảng luận này.

Nên nhớ rằng sự tiến bộ chỉ nhờ vào những cố gắng lập đi, lập lại và kinh nghiệm. Đừng thu ngắn chương trình học này và nghĩ rằng nó gồm tóm chỉ trong việc hoàn tất phần giáo khoa. Sách giáo khoa này có Chủ đích ngắn gọn và để dành thời giờ cho cả lớp có những thực tiễn làm việc trên các phần Kinh Thánh dùng để chuẩn bị cho bài giảng. Với mỗi bản văn, cả lớp cần hoàn tất bài giảng luận, tuân thủ mười hai bước dàn ý trong bài 5.



GIẢNG LUẬN

Việc nghiên cứu sâu rộng là dành cho việc chuẩn bị bài giảng luận theo kinh văn. Dù vậy, chúng ta cũng phải kết thúc với một vài đề nghị về cho phần rao giảng mỗi bài giảng luận.



Thái độ của người giảng. Chúng ta truyền đạt sứ điệp đến người khác bằng nhiều cách khác nhau – và không chỉ bằng ngôn từ trên tòa giảng. Những người nghe học nhiều từ chúng ta và sứ điệp của chúng ta chỉ bởi nhìn vào chúng ta.

Chúng ta đi lên tòa giảng như thế nào? Chậm chạp hay ngán ngại, như thể chúng ta không chắc chắn điều chúng ta sắp nói đến? Chúng ta có biết rằng chúng ta được Chúa lựa chọn và sai phái để làm người phát ngôn của Ngài cho dịp tiện này hay chúng ta nghi ngờ rằng liệu chúng ta có nên ở đó không? Liệu sứ điệp có quan trọng, liệu nó có đến từ Chúa không hay chỉ là cơ hội để nói chuyện với mọi người? Chúng ta sẽ xin lỗi mọi người, nói với họ rằng chúng ta không xứng đáng hay chúng ta sẽ nói với thẩm quyền mà Chúa sai phái chúng ta đến tòa giảng? Hay không biết liệu Ngài có phái chúng ta đến tòa giảng hay không? Chúng ta đã bắt đầu sự tra cứu của chúng ta bằng việc xem xét đến sự kêu gọi thiêng liêng của Chúa để rao giảng. Hãy để cho mỗi người rao giảng chắc chắn là chính anh hay chị được Chúa kêu gọi để nói cho Ngài từ tòa giảng. Và nếu như vậy, mỗi người giảng hãy nghiêm túc nhận lấy công việc chuẩn bị một sứ điệp Thánh Kinh đích thực, một sứ điệp mà con dân Chúa cần được nghe. Và hãy để người giảng hành xử với thẩm quyền mà Chúa ban cho họ là người rao giảng của Ngài.

Dáng vẻ của người giảng. Phao-lô viết, *Vậy chúng tôi làm chức khâm sai của Đấng Christ, cũng như Đức Chúa Trời bởi chúng tôi mà khuyên bảo. Chúng tôi nhân danh Đấng Christ mà nài xin anh em* (2 Cô-rinh-tô 5:20a). Trong ý nghĩa đích thực, điều này đúng với mỗi người tin Chúa, nhưng điều này đặc biệt đúng đối với người nhân danh Đấng Christ rao giảng trước công chúng. Liệu người giảng nhìn giống như người đại sứ hay như một người ăn mày trên tòa giảng? Một vài người cho rằng ý thức của họ về sự khiêm nhường không cho phép họ ăn mặc đàng hoàng khi đứng trên tòa giảng. Cần được nhắc nhở lại rằng, họ không nhân danh chính họ nhưng nhân danh Vua Trời khi họ rao giảng.

Kinh Thánh dạy rõ, *loài người xem bề ngoài, nhưng Đức Giê-hô-va nhìn thấy trong lòng* (1 Sa-mu-ên 16:7c). Con người bị tác động mạnh bởi dáng vẻ bề ngoài, và nếu như họ thấy người giảng làm cho họ vấp phạm, thì họ sẽ không chú ý vào người giảng nữa. Điều này đặc biệt đúng đối với người hư mất, và các Cơ-đốc nhân xác thật – Họ là những người cần nghe, hiểu và đáp ứng Lời của Chúa hơn hết.

Trong thực tế thì chuẩn mực về cách ăn mặc của người rao giảng có nghĩa gì? Chúng ta cần nhận biết là ngay cả trong một cùng quốc gia cũng có những thái độ khác nhau về cách ăn mặc của người nam hay người nữ. Ví dụ ở xã hội người Guatemala La-tinh, điều quan trọng là người giảng đeo cà-vạt (tie), ngay cả khi, vì trời nóng, anh ta không mặc áo vét (coat). Trong xã hội người địa phương (Indian) Guatemala, theo nếp nghĩ thông thường phải là người giảng tại địa phương này nên mặc áo vét và đeo cà-vạt. Như là một nguyên tắc chung, loại trang phục của người nam, người nữ mặc khi vào văn phòng thị trường cũng là trang phục anh hay chị nên mặc khi đại diện cho Đấng Christ đứng trên tòa giảng.

Dáng vẻ bên ngoài thì hơn là vấn đề trang phục. Đầu tóc nên sạch, gọn, cắt, chải lượt cẩn thận. Người giảng nên giữ vệ sinh thân thể sạch sẽ, cắt và làm sạch móng tay, móng chân. Giầy cũng nên sạch và đánh bóng, quần áo sạch sẽ và cần là ủi ngay ngắn. Cũng cần mang theo khăn tay sạch. Đàn ông cần cạo râu sạch sẽ. Nếu để râu thì nên tỉa gọn gàng. Sự cầu thả, nhếch nhác cá nhân thuộc phần của người giảng là không thể bào chữa được, nó dẫn đến sự bất kính đối với Chúa và phúc âm được rao giảng.

BÌNH LUẬN CỦA NHÓM: Không đưa ra bất kỳ sự công kích nào về ngoại hình của bất cứ ai hay người đang hiện diện hay trong số các thành viên của hội thánh. Học viên của lớp có thể nói cả mặt tích cực lẫn tiêu cực về kinh nghiệm trong quá khứ chúng ta có khi quan sát đáng về bên ngoài của những người giảng.

Người giảng nói. Chúa cho chúng ta giọng nói và cá tính khác nhau. Hiếm khi có hai người giảng có cùng cách rao giảng, và nên như vậy. Tuy nhiên, có những nguyên tắc nhất định hướng dẫn người giảng.

Người giảng nên nói càng rõ ràng càng tốt. Anh chị cần mở miệng và nói lớn tiếng ra. Mỗi một tiếng nên được phát âm rõ ràng. Nếu người nghe không hiểu rõ ngôn từ, sự chú ý của người nghe sẽ sớm bị trôi lạc mất.

Người giảng nên diễn cảm bài giảng bằng việc sử dụng điệu bộ và bộc lộ cảm xúc trên nét mặt. Trong việc này, có sự khác biệt lớn giữa những người giảng. Một vài người thì rất lớn tiếng và liên tục ra điệu bộ như là máy xay gió. Điều này tự nhiên đối với họ. Nhiều người khác có xu hướng nói mềm mỏng hơn và thậm chí ít khi đưa tay lên trong suốt bài giảng. Điều này là tự nhiên đối với họ.

Tuy nhiên, mỗi người giảng cần chú ý để làm cho bài giảng luận của mình càng sinh động và rõ ràng thú vị càng tốt, không làm người nghe bị sao lãng bởi những điệu bộ thái quá hay cường điệu sử dụng ngôn từ. Tôi sẽ luôn nhớ đến người giảng không bao giờ sử dụng tay của mình làm những điệu bộ, nhưng với những người có gương mặt đầy sự diễn cảm. Người nghe không thể rời mắt khỏi gương mặt của anh ta, mà sự truyền đạt sứ điệp hầu hết ở giọng nói của anh ta.



“Giảng,” có người nói “là sự truyền đạt sứ điệp của Chúa thông qua cá tính của người giảng.” Bởi vì nhân cách của chúng ta khác biệt, phong cách giảng của chúng ta cũng khác biệt. Nhưng chúng ta phải làm việc để khiến cho việc giảng càng thú vị càng tốt.

THẢO LUẬN: Tại sao không thể có một phong cách giảng mà tất cả người giảng cần noi theo?

Phong thái của người giảng. Nói đùa trên tòa giảng thông thường là điều tốt, nếu nó được sử dụng đúng. Nhiều câu chuyện trong Kinh Thánh có khía cạnh vui cười của nó. Chắc chắn có nhiều điều trong đời sống làm cho chúng ta vui cười và người giảng không nên luôn luôn u sầu, như thể đang giảng trong tang lễ. Tuy nhiên, người giảng phải không bao giờ bị lẫn lộn giữa một anh hề và một người nói chuyện dí dỏm. Tòa giảng thường hiếm có chỗ cho những chuyện vui cười. Khi chúng ta đến thời kỳ cuối cùng này, chúng ta sẽ nghe người giảng bình luận về những gợi ý tình dục trên tòa giảng. Cần phải chắc chắn rằng những diễn giả đó không phải đến từ thiên đàng nhưng từ địa ngục.

Những người rao giảng phải không chỉ xem chừng cung cách nói năng và hành xử trên tòa giảng nhưng còn phải cẩn thận xem chừng lối sống của mình 24 giờ mỗi ngày. Người giảng là người được để ý, và được những người biết đến họ cẩn thận nhìn đến. Mỗi người là đại sứ của vương triều thiên đàng và phải hành xử đúng mực ở mọi lúc - ở nhà, trong cộng đồng và trong hội thánh.

Ý KIẾN: Khi nào thì tính khôi hài là hương vị tốt trên tòa giảng? Tính khôi hài bị sử dụng trại trật hay dùng với dụng ý xấu trên tòa giảng?